

I. PHẦN ĐỌC HIỂU (4,0 điểm)

Đọc đoạn trích dưới đây:

Sao tên sông lại là Thương
Để cho lòng anh nhớ?
Người xưa bảo đây đôi dòng lệ nhỏ
Những suối buồn gửi tới mệnh mạng
Đề về Nhã Nam
Đò qua Phủ Lạng
Mưa chiều nắng rạng
Đã bao năm?
Nỗi đau cũ thật không cùng
Sông cũng thành nước mắt.
Hôm nay anh lại qua sông
Đò anh đi giữa những đóa sen hồng

Ong chập chới bay, đây đương mùa dứa
Đò ngược xuôi chở trái chín vàng
Thơm ngát mật hương mùa hạ.
Thôn xóm đôi bờ xanh biếc quạ

Những đường xe chạy đò bụi bay
Những tiếng cười khúc khích sau vườn cây.
Nước vỗ mạn thuyền dào dạt
Buồm trắng nắng căng phồng gió mát
Phủ Lạng Thương sừng sững thân cầu...

(Trích *Qua sông Thương*¹, Lưu Quang Vũ², in trong *Gió và tình yêu thổi trên đất nước tôi*, NXB Hội nhà văn, 2013, tr.18-19.)

Thực hiện các yêu cầu:

Câu 1. Xác định thể thơ của đoạn trích trên.

Câu 2. Chỉ ra các địa danh của quê hương Bắc Giang được nhắc đến trong đoạn trích.

Câu 3. Phân tích hiệu quả của việc sử dụng từ láy trong đoạn thơ dưới đây:

Những đường xe chạy đò bụi bay
Những tiếng cười khúc khích sau vườn cây.
Nước vỗ mạn thuyền dào dạt
Buồm trắng nắng căng phồng gió mát
Phủ Lạng Thương sừng sững thân cầu...

Câu 4. Trình bày suy nghĩ của em về tên gọi sông Thương qua cách lý giải của tác giả trong đoạn thơ

Đã bao năm?
Nỗi đau cũ thật không cùng
Sông cũng thành nước mắt.

Câu 5. Từ hình ảnh sông Thương trong đoạn trích, em hãy nêu ý nghĩa của dòng sông quê hương đối với tâm hồn con người.

II. PHẦN VIẾT (6,0 điểm)

Câu 1. (2,0 điểm)

Viết một đoạn văn (khoảng 200 chữ) nhận xét mạch cảm xúc của đoạn trích ở phần Đọc hiểu.

Câu 2. (4,0 điểm)

Trong mỗi con người luôn tồn tại nỗi sợ hãi nào đó. Điều này có tác động tiêu cực đến nhiều mặt của cuộc sống.

Em hãy viết một bài văn nghị luận (khoảng 600 chữ) trình bày suy nghĩ của bản thân về vấn đề trên và đề xuất giải pháp để vượt qua nỗi sợ hãi.

may mắn ĐHK an

----- Hết -----

Thí sinh không được sử dụng tài liệu. Giám thị không giải thích gì thêm.

Họ và tên thí sinh: ...

Số báo danh: .

Giám thị 1 (Họ tên và

Giám thị 2 (H

¹ Bài thơ *Qua sông Thương* sáng tác năm 1966, in lần đầu trong phần *Hương cây* của tập *Hương cây – Bếp lửa* (1968), tập thơ đầu tay của Lưu Quang Vũ in chung với nhà thơ Bằng Việt.

² Lưu Quang Vũ (1948-1988) sinh ra ở Phú Thọ, quê gốc ở Đà Nẵng, là nhà thơ, nhà viết kịch, nhà văn tài năng trong văn học hiện đại Việt Nam. Thơ ông bay bổng, tài hoa, giàu cảm xúc, mang nhiều suy tư, trăn trở, khát khao. Ngoài ra, ông có đóng góp đặc biệt cho ngành sân khấu Việt Nam với các vở kịch gây tiếng vang lớn.